TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG -THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2017/QĐDS-ST	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 31 tháng 5 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 23/5/2017 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 78/2017/TLST – DS ngày 29 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T1 – sinh năm 1954.

Địa chỉ: 54 Minh Mạng, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Bà Trần Thị Thu T2 – sinh năm: 1958.

Địa chỉ: 48/5 M, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Về việc: "Tranh chấp họ".

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Thu T2 xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T2 số tiền nợ họ là 14.100.000đ *(mười bốn triệu một trăm ngàn đồng).*

Bà Nguyễn Thị T1 nhất trí với ý kiến trả nợ trên của bà Trần Thị Thu T2.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thu T2 phải chịu 352.000đ *(ba trăm năm mươi hai ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T1 số tiền 352.000đ *(ba trăm năm mươi hai ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 12709 ngày 29/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND TP.PRTC;
- THADS TP. PRTC;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng